TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **580**/2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 492/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2025, về Việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết Việc Hôn nhân và gia đình

- Bà Nguyễn Thị Kiên H, sinh năm 1972

Căn cước công dân số 001172026601 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 11/4/2021.

Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: Tổ dân phố số D, phường Đ, Thành phố Hà Nội.

- Ông Triệu Quang L, sinh năm 1968

Căn cước công dân số 001068021698 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/4/2021.

Nơi đăng ký thường trú: Số B đường K, tổ B, phường Đ, Thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện nay: Số B, ngõ H đường K, phường Đ, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Bà Nguyễn Thị Kiên H và ông Triệu Quang L kết hôn với nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 02 tháng 12 năm 1993 tại UBND phường Đ, huyện T, Thành phố Hà Nội (Nay là phường Đ, Thành phố Hà Nội). Ông bà chung sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau. Do không khắc phục được mâu thuẫn nên ông bà nộp đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn tại Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 24 tháng 10 năm 2025, ông bà xác nhận tình cảm vợ

chồng không còn, tiếp tục chung sống không có hạnh phúc nên thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn. Đồng thời ông bà cũng thống nhất thỏa thuận được việc chia tài sản khi ly hôn và lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Sự thỏa thuận của ông bà là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Nguyễn Thị Kiên H và ông Triệu Quang L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Kiên H và ông Triệu Quang L xác nhận có hai con chung là Triệu Quang D, sinh ngày 11/01/1995 và Triệu Thu H1, sinh ngày 17/9/1999. Hai con chung đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, khi ly hôn ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.2. Về tài sản chung (Bao gồm động sản và bất động sản): Bà Nguyễn Thị Kiên H và ông Triệu Quang L không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2.3. Về công nợ chung: Bà Nguyễn Thị Kiên H và ông Triệu Quang L không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2.4. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Kiên H tự nguyện chịu cả 300.000 *(Ba trăm năm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 *(Ba trăm năm nghìn đồng)* tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0011984 ngày 15/10/2025 tại Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 3 – Hà Nội;
- UBND phường Đại Kim, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội – Nay là UBND phường Định Công, Thành phố Hà Nội (Đăng ký ngày 02/12/1993)
- Lưu hồ sơ vụ án./.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Lài